

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thời gian thực hiện: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 01/11/2024

Tên/ nhóm lớp: 3 tuổi 1

Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 22

Số giáo viên/ lớp: 2 giáo viên.

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thúy

I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Mục tiêu nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.
1. Tổ chức ăn		
MT1: Trẻ được ăn theo thực đơn, Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp. Trẻ được ăn đủ bữa ăn : 1 bữa chính và 1 bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. - Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 – 726 Kcal. - Ăn một bữa chính vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều. - Ăn theo thực đơn, ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. + Năng lượng phân phối cho các bữa	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. Sử dụng các thực phẩm sẵn có ở địa phương để xây dựng thực đơn cho trẻ: rau, củ, quả - Ăn các món khác nhau trong một tuần gồm 3 món: Món cơm, canh, thức ăn mặn, món xào - Ăn buffe một lần/ tháng - Ăn chiều : Cháo, mì, bún, xôi, bánh mỳ sữa....

cung cấp năng lượng theo quy định.	ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Uống đủ nước: khoảng 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). <i>- Ăn uống lành mạnh, thực hiện quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống</i>	- Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Rèn trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kĩ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
2. Tổ chức ngủ		

MT2 : Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút) + Mùa hè: từ 11h20 – 13h50); - + Mùa đông từ: 11h25 - 13h55	* Hoạt động ngủ + <i>Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gối, đệm, quạt cho mỗi trẻ.</i> + <i>Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ , xử lí tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn.</i> + <i>Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự dậy. Tập một số động tác nhẹ nhàng: trẻ cất gối, cất chiếu, vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.</i>
3.Vệ sinh		

MT3 : Trẻ biết thực hiện được các thao tác vệ sinh cá nhân : rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân - Thường xuyên thực hiện vệ sinh cá nhân cho trẻ, dạy trẻ các thao tác vệ sinh cá nhân: - Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ .- Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ
MT4: Trẻ biết giữ gìn môi trường xung quanh trong và ngoài lớp học, đồ dùng, đồ chơi.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và phân loại xử lý rác thải, nước thải.	* Hoạt động hàng ngày + Vệ sinh phòng /nhóm: <i>Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiểu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần.</i>

	+ Sử dụng nước tiết kiệm	+ Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: <i>Đồ chơi định kì hằng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô . Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiệt trùng phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô, chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối)</i> + Vệ sinh phòng vệ sinh: <i>cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ.</i> - <i>Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bẩn lên tường, bàn ghế.</i> - <i>Vệ sinh sân trường : sạch sẽ, cây ở góc thiên nhiên ...</i> - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần trên năm, Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 3 lần / năm. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). - Có giải pháp kịp thời với trẻ suy	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Thông báo kết quả sức khỏe của trẻ cho cha mẹ trẻ.

+ Trẻ trai: Cân nặng: 12,7 – 21,1kg Chiều cao: 94,9 – 111,7cm + Trẻ gái: Cân nặng: 12,3 – 21,5kg Chiều cao: 94,1 – 111,3 + Theo dõi, đánh giá sự phát triển SDD và béo phì (nếu có).	dinh dưỡng: Bổ sung chất đạm, sữa, canxi. Đối với những trẻ béo phì: giảm chất béo, tăng cường vitamin và chất xơ trong thực đơn hàng ngày.	- Kết hợp y tế trường cân đo trẻ trong thời gian từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 9 - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng để nắm được tình trạng sức khỏe của trẻ, suy dinh dưỡng, trẻ béo phì. Xây dựng kế hoạch theo dõi, chăm sóc trẻ SDD, trẻ béo phì - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hằng ngày cho trẻ - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. Báo với phụ huynh tình trạng sức khỏe của trẻ. - Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo đủ bữa ăn, đồ dùng phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh. - Tuyên truyền phụ huynh kiến thức khoa học chăm sóc trẻ. Phối hợp phụ huynh xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... - Kết hợp phụ huynh xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng (nếu có). Đối với trẻ béo phì hoặc suy dinh dưỡng: * Trẻ béo phì: Tăng cường luyện tập thể dục, giảm các thức ăn có nhiều chất béo, chất đường, tăng cường ăn nhiều rau xanh, hoa, quả. Kết hợp
---	---	--

		<i>gia đình trong tập luyện thể dục và chế độ ăn cho trẻ.</i> <i>* Trẻ suy dinh dưỡng: Tăng cường các chất dinh dưỡng, tăng canxi, tăng cường tập thể dục. Kết hợp với gia đình bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa...</i> <i>Theo dõi chiều cao, cân nặng mỗi tháng 1 lần</i>
--	--	--

II. GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG		
<i>Thực hiện được các động tác phát triển cơ và hô hấp</i>		
MT07: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải	* Thể dục buổi sáng: Khởi động theo nhạc đi với các kiểu đi. * Hoạt động có chủ đích: Bài tập phát triển chung trong hoạt động thể dục.

	+ Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ + Co duỗi chân + Tập luyện cơ thể khỏe mạnh và có trạng thái thoải mái về thể chất, tinh thần.	
Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động		
MT8: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi:	+ Đi kiễng gót liên tục 3 m + Đi trong đường hẹp (3x0.2m)	* Hoạt động học: VĐCB: Đi kiễng gót liên tục 3 m * Hoạt động ngoài trời
MT12a Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động Lăn bắt bóng	Lăn và bắt bóng với cô	* Hoạt động học: VĐCB: Lăn và bắt bóng với cô * Hoạt động ngoài trời
MT17: Trẻ biết bật bằng 2 chân	- Bật tại chỗ - Bật về phía trước - Bật xa 20-25 cm)	* Hoạt động học: - VĐCB: Bật tại chỗ * Hoạt động ngoài trời

MT19: Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động ném	- Ném trúng đích ngang (xa 1.5 m). - Ném xa bằng 1 tay	* Hoạt động học: VĐCB: Ném xa bằng 1 tay * Hoạt động ngoài trời
MT22: Phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động.	- Vẽ được hình tròn theo mẫu - Cắt thẳng được một đoạn dài 10 cm - Xếp chồng 8-10 khối không đồ - Đan, tết Xé, dán giấy - Tô vẽ nguệch ngoạc - Cài, cởi cúc	* Chơi, hoạt động ở các góc - Góc xây dựng: Lắp ghép, xây dựng trường mầm non, xếp hàng rào, xếp đường tới lớp: trẻ phối hợp các loại đồ chơi, vật liệu chơi, các thao tác chơi khác nhau để tạo ra sản phẩm. - Góc nghệ thuật: Tô màu con đường đến trường, hát các bài hát về trường mầm non.
Giáo dục dinh dưỡng		
MT25: Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, - Lợi ích của việc lựa chọn thực phẩm đồ ăn, đồ uống ăn uống lành mạnh, an toàn. - Ăn uống đầy đủ, hợp lý và lành mạnh: - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật. (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì..) - Thói quen tốt trong dinh dưỡng và vận động.	Trong các hoạt động ăn chính , ăn phụ: trẻ nói được tên một số thực phẩm tên và các món ăn có trong bữa ăn của mình. * Trong các hoạt động hàng ngày về lợi ích của việc lựa chọn thực phẩm đồ ăn, đồ uống ăn uống lành mạnh, an toàn. - Ăn uống đầy đủ, hợp lý và lành mạnh:

	+ Ăn uống đảm bảo vệ sinh: ăn thức ăn nấu chín, uống nước đun sôi, không ăn những thức ăn có thể gây ngộ độc. + Từ chối thực phẩm không lành mạnh: hạn chế ăn/uống thực phẩm và đồ uống có nhiều đường bổ sung, chất béo rắn và natri(nước ngọt có ga, xúc xích, ...) và các thực phẩm chiên, xào, nướng.. Lợi ích của việc thực hành thói quen ăn uống lành mạnh: thử thức ăn mới, uống nhiều nước, ăn sáng mỗi ngày;	Ăn uống đảm bảo vệ sinh: ăn thức ăn nấu chín, uống nước đun sôi, không ăn những thức ăn có thể gây ngộ độc.
b. Thực hiện làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt		
MT27: Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc, đúng cách. - Trẻ có hành vi văn minh trong ăn uống, sinh hoạt	- Sử dụng cầm thìa bằng <i>tay phải, cầm bát bằng tay trái, cầm cốc ở quai đúng kí hiệu.</i> - <i>Hành vi văn minh trong ăn uống , sinh hoạt (uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống , tự uống nước khi khát)</i> - <i>Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn từ bát của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi vào đĩa.</i> - <i>Thực hiện hành vi văn hoá, vệ sinh trong ăn uống.</i>	* Hoạt động ăn, uống
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
Khám phá khoa học		

MT33: Trẻ biết chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. Sự giống và khác nhau giữa mọi người về đặc điểm, về hình dáng bên ngoài, hình dáng, tính cách. (QCN) - Trẻ biết bảo vệ bản thân tránh xâm hại	- Tên gọi chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. - Sự giống và khác nhau giữa mọi người về đặc điểm, về hình dáng bên ngoài, hình dáng, tính cách. (QCN) - Bảo vệ bản thân: Ai được phép chạm vào cơ thể của mình và ai không được được phép - Cách giữ gìn vệ sinh, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể người. - Học cách không tự ý xâm phạm đến cơ thể của người khác	* Hoạt động hàng ngày
Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT47: Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản(mẫu) và sao chép lại	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	* Hoạt động học: LQVT: Xếp tương ứng 1-1 * Hoạt động hàng ngày

MT48: Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được từ to hơn, nhỏ hơn, dài hơn, ngắn hơn, cao hơn, thấp hơn và bằng nhau,	- So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* Hoạt động học: LQVT: So sánh cao hơn - thấp hơn.
Khám phá xã hội		
MT56a: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Biết được các quyền, nghĩa vụ/bổn phận với bản thân với người khác	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. - Đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai và bạn gái, các khả năng, nhu cầu giống nhau của bạn trai, bạn gái. Ứng xử công bằng. - Thực hiện quyền và bổn phận của trẻ (với bản thân, với người khác). - Cơ thể mỗi người cần được tôn trọng. Học cách không tự ý xâm phạm đến cơ thể của người khác	* Hoạt động học: KPXH: Trò chuyện với trẻ về bản thân (Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, nhu cầu sở thích của bản thân....) - Trò chuyện về khuôn mặt của bé - Trò chuyện về nhu cầu dinh dưỡng đối với cơ thể * Chơi, hoạt động ở các góc - Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình
MT59: Trẻ biết tên được một số lễ hội trong trường mầm non và tại địa phương.	- Tên gọi, ý nghĩa một số ngày lễ, hội trong trường mầm non. - Các hoạt động trong ngày lễ. - Kể tên, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ hội do Trường Mầm non An Sinh B tổ chức (Ngày khai	* Hoạt động học: KPXH: Tìm hiểu, trò chuyện về phụ nữ Việt Nam 20/10 * Hoạt động hàng ngày

	<i>giảng, Ngày tết trung thu. Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11</i> <i>. Ngày QTPN 8/3...)</i> <i>Kể tên, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của địa phương, quê hương Đông Triều (Lễ hội Chùa ngọc vân, Đền Sinh,...)</i>	
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT63b: <i>Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.</i>	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động học: - <i>Văn học:</i> Truyện :Truyện: Bé Minh Quân dũng cảm, Truyện: Gấu con bị đau răng

MT68: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	Thơ: Đôi mắt của em. Mẹ và cô * Chơi, hoạt động ở các góc - Góc học tập: Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh về bản thân * Chơi, hoạt động theo ý thích
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội		
MT76: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. (QCN)	- Tên, tuổi, giới tính - Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân	* Hoạt động hàng ngày Trò chuyện với trẻ về bản thân - Hoạt động chơi: Tô màu khuôn mặt vui buồn; Xếp hình người từ que; Giống và khác nhau
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT94: Trẻ chú ý nghe thích được hát theo, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương (hát then, hát soong cô.....), thích</i>	- Vận động theo ý thích khi được nghe đọc thơ, đồng da, ca dao, - Nghe các bài hát, bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương (hát then, hát soong cô.....),</i> - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc</i>	* Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy hát: Tay thơm tay ngoan, cô và mẹ, mời bạn ăn Nghe hát: Thật đáng chê, cho con, bàn tay mẹ

đọc, nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ ,thích nghe kể câu chuyện	<i>nhẹ, nhạc ráp, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương</i> Nghe đọc thơ, đồng dao, tục ngữ ,thích nghe kể câu chuyện	Hát, vận động: Nào chúng ta cùng tập thể dục; * Hoạt động hàng ngày
MT95: Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Trẻ biết thực hiện vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc(vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên - Vận động đơn giản theo giai điệu của bài hát, bản nhạc. Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp	
MT97: Trẻ biết sử dụng các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản, biết tô màu theo sự hướng dẫn.	- Vẽ các nét thẳng, nét xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản, biết tô màu theo sự hướng dẫn.	* Hoạt động học - Tạo Hình: Trang trí bưu thiếp tặng mẹ- Steam: - Làm khung ảnh gia đình - Cô cùng trẻ nhận xét kết quả tạo hình sản phẩm trẻ tạo thành
MT103: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. <i>Trẻ có khả năng thiết kế một số sản phẩm có tính ứng dụng gần gũi trong cuộc sống theo chủ đề.</i>	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích - Tạo ra sản phẩm theo sự sáng tạo của trẻ. <i>Tạo ra một số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày theo theo chủ đề.</i>	* Chơi, hoạt động ở các góc - Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xếp ảnh của bé - Góc nghệ thuật: Tô màu chân dung bé lúc vui, buồn, tức giận, vẽ theo ý thích, xem

		tranh ảnh các bộ phận trên cơ thể, hát các bài hát đã biết thuộc chủ đề - <i>Góc học tập</i> : Xem tranh về bé, làm đồ dùng của bé, chọn đồ chơi cho tôi và bạn, so sánh chiều cao của tôi và bạn.
--	--	---

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC:

1. Môi trường vật chất

*** Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp**

- Trang trí lớp học theo chủ đề: “Bản thân”

- Dự kiến các góc chơi và chuẩn bị đồ dùng đồ chơi tại các góc:

* Góc nghệ thuật: Tô màu chân dung bé lúc vui, buồn, tức giận, vẽ theo ý thích, xem tranh ảnh các bộ phận trên cơ thể, hát các bài hát đã biết thuộc chủ đề.

* Góc phân vai: Chơi đóng vai mẹ con, bác sĩ khám bệnh, nấu ăn

* Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xếp ảnh của bé

* Góc sách: Xem tranh về bé, làm đồ dùng của bé, chọn đồ chơi cho tôi và bạn, so sánh chiều cao của tôi và bạn.

- Chuẩn bị các nguyên liệu mở cho trẻ hoạt động: Lá cây, cỏ khô, hạt, muối, gạo, thóc, chai, lọ, bìa cát tông, vỏ sò, đá cuội, sỏi, quả thông khô...

*** Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp**

- Cô bố trí sắp xếp các đồ dùng đồ chơi ngoài trời, khu vui chơi thể chất, khu vực tập thể dục, khu chơi trò chơi vận động... phù hợp an toàn cho trẻ. Cho trẻ tham gia vào các hoạt động vệ sinh sân trường như: nhặt lá rơi, lau lá cây, tưới cây. Dạo chơi sân trường, thăm các khu vực trong nhà trường...
- Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục từ MN561001 đến MN561020: Sử dụng cho các hoạt động chung, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động chiều
- Sử dụng trong các hoạt động chung: Từ MN562034 đến MN562044. Từ 562057 đến MN562059. Từ MN562061 đến MN562064. Từ MN562072 đến MN562076. Từ MN562080 đến MN562082. Từ MN562085 đến MN562089. Từ MN562094 đến MN562100. MN563120: Băng đĩa thơ ca, truyện kể. MN563124: Băng đĩa hình các hoạt động giáo dục theo chủ đề.
- Sử dụng đồ chơi theo chủ đề
- Cô chuẩn bị các khu vui chơi khám phá ngoài trời cho trẻ:
 - + Góc khám phá, trải nghiệm: Đồ dùng, đồ chơi cho trẻ làm thí nghiệm: hạt hạt, cát, nước, khuôn đúc cát, vật nổi chìm, trứng, nam châm, cát, sỏi, đường, muối, dầu ăn...
 - + Góc dân gian: Trang phục biểu diễn, quạt múa, len, lá cây, củ khô, giấy màu, xốp màu, màu nước, giấy A4...
 - + Góc thiên nhiên và khu vườn cây bốn mùa: Vườn rau, vườn cây, vườn hoa các loại, chậu cảnh, hạt hạt, bình tưới, nước...
 - + Góc vận động: Vòng, gậy, ghế thể dục, hộp, bóng...

2. Môi trường xã hội

- Cô trò chuyện cùng trẻ về bản thân trẻ
- Trò chuyện về địa chỉ của trường, lớp nơi trẻ đang học.
- Trò chuyện về các loại đồ dùng đồ chơi của lớp, biết tên các bạn trong lớp, mạnh dạn khi giới thiệu về bản thân.
- Trẻ yêu quý trường, lớp mầm non, kính trọng cô giáo và các cô bác trong trường.
- Trẻ yêu quý các bạn cùng lớp và các bạn trong trường.

- Phát triển kỹ năng hợp tác chia sẻ với các bạn.
 - Trẻ biết xưng hô, chào hỏi lễ phép với mọi người, vui chơi hoà thuận với bạn bè.
 - Biết tưởng tượng để vẽ và xé dán những bức tranh đẹp có nội dung về trường MN
 - Yêu trường, yêu lớp, thích giao tiếp với bạn bè, quan tâm giúp đỡ bạn.
 - Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
 - Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.
- * **Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề** (Có phụ lục kèm theo)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 THÁNG 10(từ ngày từ 7/10/2024 đến 11/10/2024)

Bé là ai?

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: 1. NguyễnThị Thúy; 2. Trần Thị Sang

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Tuyên truyền trẻ an toàn tham gia giao thông , đội mũ bảo hiểm - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh “Bé là ai?”. - Đàm thoại, cho trẻ kể về chủ đề. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo bài thể dục sáng tháng 10 *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: - Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay vai: Đưa hai tay ra trước gập trước ngực. - Chân: Đứng khuyu chân trước chân sau.
--	--

	- Bụng: Đưa hai tay lên cao cúi gập người về trước - Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau. *Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng. 3. Điểm danh trẻ đến lớp	
Hoạt động học	Thứ 2 (Ngày 07/10/2024)	Thể dục: Thể dục VĐCB: đi kiềng gót liên tục 3m. TCVD: Thi xem đội nào nhanh
	Thứ 3 (ngày 08/10/2024)	Âm nhạc: Hát, vận động: Nào chúng ta cùng tập thể dục Nghe hát: Bàn tay mẹ Trò chơi: Đoán tên bài hát
	Thứ 4 (ngày 09/10/2024)	Văn Học: Truyện: Bé Minh Quân dũng cảm
	Thứ 5 (ngày 10/10/2024)	KPKH: Trò chuyện với trẻ về bản thân (Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, nhu cầu sở thích của bản thân)
	Thứ 6 (ngày 11/10/2024)	Tạo hình : steam Làm khung ảnh gia đình

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (Ngày 07/10/2024)	* HD có chủ đích: Trò chuyện về thời tiết * T/c vận động: “ Lộn cầu vòng”. *Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 08/10/2024)	* HD có chủ đích: Trò chuyện với trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết. * T/c vận động : “Về đúng nhà”, *Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 09/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Nhặt hoa lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: “Tạo dáng”, * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 10/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Chơi với cát, nước. * Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa... * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 11/10/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Dạo quanh sân trường: Quan sát thời tiết. * Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai mẹ con, bác sĩ khám bệnh, nấu ăn * Góc nghệ thuật : Tô màu chân dung bé lúc vui, buồn, tức giận, vẽ theo ý thích, xem tranh ảnh các bộ phận trên cơ thể, hát các bài hát đã biết thuộc chủ đề * Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xếp ảnh của bé * Góc sách: Xem tranh về bé, làm đồ dùng của bé, chọn đồ chơi cho tôi và bạn, so sánh chiều cao của tôi và bạn.	

Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động buổi sáng. - Bé làm quen với sách - Ôn kĩ năng rửa tay , rửa mặt. - Ôn lại các bài hát,bài thơ, đồng dao,truyện đã học trong tuần về chủ đề: Truyện : Dê con nhanh trí. - Chơi trò chơi theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (Có phụ lục kèm theo)

7. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 10 (từ 14/10/2024 đến 18/10/2024)

Ngày hội của các bà và mẹ

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp , trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà - Tuyên truyền trẻ an toàn tham gia giao thông , đội mũ bảo hiểm - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh Ngày phụ nữ việt nam 20 - 10 - Đàm thoại, cho trẻ kể về chủ đề. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2.Thể dục sáng: Tập theo bài thể sáng tháng 10 *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: - Hô hấp: Ngủi hoa - Tay vai: Đưa hai tay ra ngang - Chân: Đứng lên ngồi xuống liên tục - Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên - Bật: Bật tại chỗ
---	--

	*Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng. 3. Điểm danh trẻ đến lớp	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 14/10/2024)	Thể dục: VĐCB: Bật, nhảy tại chỗ TCVD : Thi xem tổ nào nhanh
	Thứ 3 (ngày 15/10/2024)	Âm nhạc: Hát : Cô và mẹ Nghe hát : Bàn tay mẹ
	Thứ 4 (ngày 16/10/2024)	Văn học: Thơ: Mẹ và cô
	Thứ 5 (ngày 17/10/2024)	KPXH: Tìm hiểu, trò chuyện về phụ nữ Việt Nam 20/10
	Thứ 6 (ngày 18/10/2024)	Tạo hình Trang trí bưu thiếp tặng mẹ
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (ngày 14/10/2024)	*HD có mục đích: Dạo quanh sân trường, quan sát thời tiết mùa thu * T/c vận động: Lộn cầu vòng, * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

	Thứ 3 (ngày 15/10/2024)	*HD có mục đích: Nhặt lá cây làm đồ chơi * T/c vận động: Mèo đuổi chuột * Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân.
	Thứ 4 (ngày 16/10/2024)	HD có mục đích: Chơi với cát,nước, * T/c vận động: “Tìm đúng nhà” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 5 (ngày 17/10/2024)	* HD có mục đích: Tham quan lớp học trong trường * Trò chơi vận động: “Tạo dáng * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 18/10/2024)	*HD có mục đích: Vẽ theo chủ đề *T/c vận động: “Rồng rắn lên mây”. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình * Góc nghệ thuật: Tô màu bông hoa tặng cô, bà mẹ...,hát các bài hát về chủ đề nhân ngày 20 tháng 10, Hát các bài hát chủ đề, chơi dụng cụ âm nhạc * Góc xây dựng: Xếp hình tặng cô nhân ngày 20 tháng 10, xếp công viên * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. * Góc sách: Xem tranh ảnh về 5 giác quan của bé, làm tranh, sách về ngày 20 tháng 10.	

Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Bé làm quen với sách - Ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao, truyện về chủ đề. - Xem tranh ảnh về ngày 20 tháng 10 - Chơi trò chơi theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (Có phụ lục kèm theo)

7. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 10 (từ 21/10/2024 đến 25/10/2024)

Cơ thể bé

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà - Tuyên truyền trẻ an toàn tham gia giao thông, đội mũ bảo hiểm - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh “Cơ thể bé”. - Đàm thoại, cho trẻ kể về chủ đề. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo bài thể dục sáng tháng 10 * Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. * Trọng động: - Tay vai: Đưa hai tay ra ngang - Chân: Đứng lên ngồi xuống liên tục - Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên - Bật: Bật tại chỗ
--	---

	* Hôi tỉnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng.	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 21/10/2024)	Thể dục: VĐCB: Lăn bóng bằng hai bàn tay TCVĐ: “Cáo ơi ngủ à”.
	Thứ 3 (ngày 22/10/2024)	Âm nhạc: - Dạy hát: Tay thơm tay ngoan - Nghe hát: Cho con. - Trò chơi: Ai nhanh nhất
	Thứ 4 (ngày 23/10/2024)	Văn học: Thơ: Đôi mắt của em
	Thứ 5 (ngày 24/10/2024)	KPKH: Trò chuyện về khuôn mặt của bé
	Thứ 6 (ngày 25/10/2024)	LQVT: Xếp tương ứng 1-1
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (ngày 21/10/2024)	*HD có mục đích: Nhặt hoa lá về làm đồ chơi. * T/c vận động: Lộn cầu vòng,
	Thứ 3 (ngày 22/10/2024)	*HD có mục đích: Trò chuyện về thời tiết

		* T/c vận động: Tai ai tinh * Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân.
	Thứ 4 (ngày 23/10/2024)	HD có mục đích: Chơi với cát,nước, * T/c vận động: Ai biến mất; * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 5 (ngày 24/10/2024)	* HD có mục đích: Dạo quanh sân trường * Trò chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 25/10/2024)	*HD có mục đích: Vẽ theo chủ đề *T/c vận động: Thả đĩa ba ba. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình * Góc nghệ thuật : Tô màu bé trai, bé gái, chơi với nhạc cụ * Góc xây dựng: Lắp ghép các khối hình tạo ra sản phẩm, “Xây nhà của bé”, “Xếp đường về nhà bé”, “Xếp ảnh của bé”. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. * Góc sách: Xem tranh ảnh về 5 giác quan của bé	

Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động buổi sáng: Hát đọc thơ, kể chuyện theo chủ đề. - Cho trẻ làm quen với sách. - Chơi tự do theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (Có phụ lục kèm theo)

8. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4 THÁNG 10 (từ 28/10/2023 đến 01/11/2024)

Bé cần gì để khỏe mạnh?

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà, nhắc nhở phụ huynh đo thân nhiệt và đeo khẩu trang hàng ngày cho trẻ trước khi đến lớp. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Tuyên truyền an toàn tham gia giao thông , đội mũ bảo hiểm - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh: Bé cần gì để khỏe mạnh - Đàm thoại, cho trẻ kể về chủ đề. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo bài thể dục sáng tháng 10 *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: - Hô hấp: Ngửi hoa - Tay vai: Đưa hai tay ra ngang - Chân: Đứng lên ngồi xuống liên tục
--	---

	- Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên - Bật: Bật tại chỗ *Hội tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng. 3. Điểm danh trẻ đến lớp	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 28/10/2024)	Thể dục: VĐCB: Ném xa bằng một tay TC: Tung bóng cùng cô
	Thứ 3 (ngày 29/10/2024)	Âm nhạc: Dạy hát: Mời bạn ăn Nghe hát: Thật đáng chê. TCAN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng.
	Thứ 4 (ngày 30/10/2024)	Văn học: Truyện: Gấu con bị đau răng
	Thứ 5 (ngày 31/10/2024)	KPKH Trò chuyện về nhu cầu dinh dưỡng đối với cơ thể
	Thứ 6 (ngày 1/11/2024)	LQVT: So sánh cao hơn – thấp hơn.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (ngày 28/10/2024)	*HD có mục đích: Trò chuyện về thời tiết *Trò chơi vận động: “Ai biến mất * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 (ngày 29/10/2024)	* Hoạt động có mục đích: Nhặt hoa lá về làm đồ chơi.

		* Trò chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 (ngày 30/10/2024)	* Hoạt động có mục đích: Chơi với cát,nước,vẽ * Trò chơi vận động: “Tìm đúng nhà” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 5 (ngày 31/10/2024)	* Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về các món ăn hàng ngày, kể nhanh các món ăn hàng ngày, * Trò chơi vận động: “ Mèo đuổi chuột”, * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 01/11/2024)	*Hoạt động có mục đích: Quan sát vườn rau của bé, trò chuyện về các giác quan của bé * TCVD: “Tạo dáng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi bán hàng: Cửa hàng bán thực phẩm. Chơi nấu ăn, nấu ăn; Phòng khám nha khoa: Cách giữ gìn vệ sinh răng miệng và và ăn uống hợp lí * Góc xây dựng: Xây dựng khu công viên vui chơi, cây xanh, vườn hoa của bé * Góc tạo hình: Tô màu các loại thực phẩm, món ăn bé thích, tô vẽ tóc của bạn, xé dán, vẽ các loại quả, hát các bài hát trong chủ đề * Góc học tập: Xem tranh ảnh về các chất dinh dưỡng cần cho cơ thể bé,chơi lô tô các món ăn bé thích, gắn hoa bằng cúc áo...	
Ăn chính-	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau	

Ngủ - Ăn phụ	miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động buổi sang - Bé làm quen với sách - Ôn kỹ năng vệ sinh răng miệng, vệ sinh thân thể, dạy trẻ kỹ năng cài cúc áo - Ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao, truyện về chủ đề. - Chơi trò chơi theo ý thích.
Trà trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.

* Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)

An Sinh, ngày tháng 10 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT

P. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mùi

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Thúy

